

Số: 13.ĐTMS /ĐHCN-QT(A)  
V/v Mời chào giá vật tư, hàng hóa phục vụ hoạt động  
Nhà trường”

Hà Nội, ngày 11 tháng 05 năm 2026

## **Thông báo mời chào giá**

### **Kính gửi: Quý Nhà cung cấp**

Đại học Công nghiệp Hà Nội đang có nhu cầu tham khảo giá để lập dự toán cho gói thầu cung cấp vật tư phục vụ đào tạo cho Trường Điện – Điện tử năm học 2026-2027. Kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm vui lòng gửi chào giá theo nội dung cụ thể như sau:

### **I. Thông tin đơn vị mời chào giá:**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: ĐH Công nghiệp Hà Nội, số 298 đường Cầu Diễn - phường Tây Tựu – TP Hà Nội.

2. Đường link báo giá: <https://baogia.hau.edu.vn/>

3. Thời hạn báo giá: ngày 19 tháng 05 năm 2026.

4. Hiệu lực báo giá: Tối thiểu 120 ngày

5. Cách thức tiếp nhận báo giá:

+/- Bản mềm kê khai trên hệ thống tại mục 2.

+/- Bản in báo giá, các tài liệu gửi về phòng Quản trị - Phòng số 103A tầng 1 nhà A3 – Số 298, đường Cầu Diễn - phường Tây Tựu – TP Hà Nội.

Chi tiết liên hệ Ông: Khuất Đức Dương, điện thoại: 0984.431.789

### **II. Nội dung mời báo giá:**

1. Danh mục hàng hóa và yêu cầu về thông số kỹ thuật cơ bản hoặc tương đương chi tiết như Phụ lục kèm theo (các đơn vị vui lòng chào giá theo đúng thứ tự danh mục). Giá hàng hóa là giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí, các chi phí khác.

2. Địa điểm cung cấp: Hàng hóa bàn giao, tại đơn vị sử dụng của Đại học công nghiệp Hà Nội.

3. Các thông tin khác: Hãng sản xuất hoặc nhà cung cấp có thể khuyến nghị cho Đại học công nghiệp Hà Nội các hàng hóa đáp ứng được yêu cầu.

### **Hồ sơ chào giá bao gồm:**

- Báo giá in theo mẫu xuất trên hệ thống;

Trân trọng!

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;

- Lưu: QT.

PHÒNG QUẢN TRỊ



Lê Văn Thái

## Phụ lục

(Kèm theo thông báo số: 13.ĐTMS /ĐHCN-QT(A) ngày 11 tháng 05 năm 2026)

ST T	Tên vật tư, hàng hóa, dịch vụ	Thông số kỹ thuật/ Quy cách/ Mô tả	Nhãn hiệu/ Hãng	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ Tuốc Nơ Vít	- Bộ tuốc nơ vít đẹp và bake 6 cây: Bộ sản phẩm gồm 6 cây: 4 cây vít đẹp 5x150, 5x100, 5x100 (có từ) và 6.5x150mm; 2 cây vít bake PH2x150mm, PH1x100mm - Chất liệu thép CR-V chống màu mòn, gỉ sét	Stanley	trung quốc	Bộ	1
2	Role Trung Gian + Đế	Rơ le trung gian 14 chân +Đế	IDEC	trung quốc	Bộ	19
3	Role Thời Gian + Đế	Rơ le thời gian 8 chân + Đế	CKC Tinner	trung quốc	Bộ	73
4	Ống Đồng	Ống đồng phi 16*0,72; Mỗi cuộn dài 15 mét	Toàn Phát	Việt Nam	Cuộn	12
5	Ống Đồng	Ống Đồng phi 6x0.71 (Phi 6mm dày >=0.71mm)	Toàn Phát	Việt Nam	Mét	128
6	Ống Đồng	Ống Đồng phi 10x0.71 (Phi 10mm dày >=0.71mm)	Toàn Phát	Việt Nam	Mét	229
7	Ống Đồng	Ống Đồng phi 12x0.71(Phi 12mm dày >=0.71mm)	Toàn Phát	Việt Nam	Mét	229
8	Băng Dính Điện	Bề rộng 18mm, dày 0,12-0,18mm dài 20yard( khoảng 18 mét), điện áp cách điện 600vol, màu đen	Nano	Việt Nam	Cuộn	49
9	Băng Dính Điện	Bề rộng 18mm, dày 0,12-0,18mm dài 20yard( khoảng 18 mét), điện áp cách điện 600vol, màu đen	Nano 20y-bd20y	Việt Nam	Cuộn	23
10	Dây Điện Đơn Mềm	Dây điện đơn mềm CV 1x1.0. màu Xanh	Cadisun	Việt Nam	Mét	4425
11	Dây Điện Đơn Mềm	Dây điện đơn mềm CV 1x1.0. màu Đỏ	Cadisun	Việt Nam	Mét	4377
12	Dây Điện Đơn Mềm	Dây điện đơn mềm CV 1x1.0. màu Vàng	Cadisun	Việt Nam	Mét	4377

13	Dây Dẫn Điện Đôi	Dây điện đôi mềm Cu/PVC/PVC (2x2.5mm)	Cadisun	Việt Nam	Mét	70
14	Dây Nguồn 1M2	Dây nguồn 220V/10A dài 1,2m	Lioa	Việt Nam	Sợi	35
15	Đầu Cos Ghim	Đầu Cos Ghim PV1.5-7A; 100 cái/1 túi  Cỡ dây 0,5~1,5mm <sup>2</sup>	OEM	Việt Nam	Túi	16
16	Đầu Cos Y Phủ Nhựa	SV1.25-5, phủ nhựa, bắt dây 0.5-1.5mm <sup>2</sup> , đầu còng 5mm ; 100 cái/1 túi	OEM	Trung Quốc	Túi	10
17	Kìm Tuốt Dây	Kìm Tuốt Dây Đường kính dây tuốt:  30/28/26/24/22/20/18 mm	Tolsen	Trung Quốc	Cái	51
18	Kìm Bóp Cos	Kích thước: 230mm  - Khả năng bấm: 0.75-6mm  - Trọng lượng: 190g  - Kìm nhỏ, gọn, nhẹ, đẹp, tốt, bền, tiện lợi.  - Chất liệu thép cao cấp. Thiết kế gọn, vừa tay cầm  - Cán được bọc nhựa mềm	Ega Master	Trung Quốc	Cái	11
19	Ty Nạp Ga	Ty Nạp Ga, đường kính D6; dày 0.71mm	An Huy	Việt Nam	Cái	65
20	Phin Lọc Ấm	Phin lọc gas kho lạnh phi 6	Genesso	Trung Quốc	Cái	37
21	Phin Lọc Ấm	D10	Genesso	Trung Quốc	Cái	58
22	Áp Tô Mát 1 Pha	CB BS1111TV 15A 1.5kA 2P 220V	Panasonic	Trung Quốc	Cái	75
23	Công Tắc Tơ	Contacto 12B 220V 12A tiếp điểm 1NO+1NC 12A	CHINT	Trung Quốc	Cái	159
24	Que Đo Máy Hiện Sóng	-Dải tần số: 100MHz  -Dải điện áp: 600V (10:1), 300V(1:1)  -Thời gian đáp ứng: 3.5ns ( 10:1 ), 58ns (1:1)	Techtronic	Hàn Quốc	Cái	95

25	Kìm Nhọn	Model 10007 200mm	Tolsen	Trung Quốc	Cái	332
26	Pin 9V	Pin kiềm/Alkaline 6LR61 Vi 1 Viên	Panasonic	Trung Quốc	Cái	28
27	Pin 9V	Pin kiềm/Alkaline 6LR61 Vi 1 Viên	Panasonic	Trung Quốc	Cái	200
28	Công Tắc 4 Cực	Công tắc gạt E-TEN1221 15A 250V / 4 chân/2 trạng thái / tiếp điểm bạc	JYIO	Trung Quốc	Cái	150
29	Công Tắc 6 Cực	Công tắc nguồn E- TEN1322 15A 250V 3 trạng thái / tiếp điểm bạc - K2H11 - 3 trạng thái hoạt động - 2 cặp tiếp điểm thường mở NO, 2 cặp thường đóng NC - Điện áp : 250V - Dòng max : 15A - Tiếp điểm bằng bạc	JYIO	Trung Quốc	Cái	150
30	Que Hàn Vây Bạc	0% bạc  Kích thước: 1.3x3.2x457mm Đóng gói: 11,34kg/hộp	Harris	Mỹ	Kg	10
31	Băng Cuộn Cách Âm	330g/ cuộn	Rộng 7.7cm x 1.200cm dài (+/- 2%)		Kg	3
32	Role Nhiệt	Rơ Le Nhiệt Bảo Vệ Quá Tải dải điều chỉnh 0,63- 18A	CHINT	Trung Quốc	Chiếc	53
33	Nút Nhấn On	Nút nhấn nhà  Điện áp tải tối đa: 660V Dòng điện tải tối đa: 10A Màu sắc: xanh lá.  Kích thước lỗ ren lắp đặt: 22mm	OEM	Việt Nam	Chiếc	21
34	Nút Nhấn Off	Nút nhấn nhà  Điện áp tải tối đa: 660V Dòng điện tải tối đa: 10A Màu sắc: màu đỏ.  Kích thước lỗ ren lắp đặt: 22mm	OEM	Việt Nam	Chiếc	38
35	Bút Thử Điện	Bút thử điện 140mm, (100-500V)	Truper	Trung Quốc	Chiếc	8

36	Nút Ấn	Nút nhấn nhả: phi 22, 5A, 220V/ màu nút xanh	IDEC	Trung Quốc	Chiếc	24
37	Đèn Báo Pha	Đèn báo tín hiệu phi 22, 220V (Đỏ,xanh,vàng)	IDEC	Trung Quốc	Chiếc	79
38	Đèn Báo Pha	Đèn báo tín hiệu phi 22, 220V (Đỏ,xanh,vàng)	IDEC	Trung Quốc	Chiếc	16
39	Đèn Báo Pha	Đèn báo tín hiệu phi 22, 220V (Đỏ,xanh,vàng)	IDEC	Trung Quốc	Chiếc	2
40	Đầu Cos Cắm Đục (Loại Tròn)	phi 4; Vỏ nhựa; màu: Xanh, đỏ, vàng	OEM	Trung Quốc	Chiếc	140
41	Đồng Hồ Vạn Năng (Số)	"Đồng Hồ Vạn Năng (Số) -Model1009 Chỉ thị số - DCV: 400mV/4/40/400/600V - ACV: 400mV/4/40/400/600V - DCA: 400/4000 $\mu$ A/40/400mA/4/10A - ACA: 400/4000 $\mu$ A/40/400mA/4/10A - $\Omega$ : 400 $\Omega$ /4/40/400k $\Omega$ /4/40M $\Omega$ - Kiểm tra diốt: 4V/0.4mA - Hz: 5.12/51.2/512Hz/5.12/51.2/512kHz/5.12/10MHz - C: 40/400nF/4/40/100 $\mu$ F - Nguồn : R6P (1.5V x 2 - Khối lượng : 260g - Kích thước : 155(L) x 75(W) x 33(D)mm	Kyoritsu 1009	Thái Lan	Chiếc	74

42	Đồng Hồ Vạn Năng (Cơ)	<p>Đồng Hồ Vạn Năng (Cơ)- Model 1109S. Điện dung đo được 0.01<math>\mu</math>F~1000<math>\mu</math>F Điện năng tiêu thụ thấp. DCV: 0.3/3/12/30/120/600V (20k<math>\Omega</math>/V)/3% ACV: 12/30/120/300/600V (9k<math>\Omega</math>/V)/3% DCA: 60<math>\mu</math>/30m/0.3A/3% Điện trở: 2k/20k/2M/200M<math>\Omega</math>/3% Điện dung: 1000<math>\mu</math>F/3% Pin: R6Px2 Cầu chì: <math>\varnothing</math>5.2x20mm (250V/0.5A) Kích thước/cân nặng: 159x129x41/320g</p>	Kyoritsu 1109S	Thái Lan	Chiếc	153
43	Đồng Hồ Đo Điện Trở Cách Điện	<p>"Model 3132A Trọng lượng: 560g Kích thước: 106(L) <math>\times</math> 160(W) <math>\times</math> 72(D)mm Nguồn: R6P (AA) (1.5V) <math>\times</math> 6"</p>	Kyoritsu 3132A	Thái Lan	Chiếc	45
44	Ổ Cắm Điện Đa Năng Dây Dài 3-5M	<p>"Ổ cắm kéo dài lioa 6d52n 6 ổ 5m Loại 3- 5 cặp lỗ, cắm được cả phích tròn, phích dẹt"</p>	Lioa	Việt Nam	Chiếc	21
45	Pin 1,5V	<p>Pin tiêu AA 1.5V Loại đóng vi 2 viên/ Vi</p>	Panasonic	Trung Quốc	Chiếc	35
46	Gas Lpg	<p>Gas Lpg, trọng lượng 12 Kg kèm cả bình</p>	Petrolimex	Việt Nam	Bình	2
47	Khí Oxy	<p>Loại bình: 40 lít Màu sắc: Xanh Trọng lượng: 48kg – 60kg Dung tích bình: 6 m<sup>3</sup> Chiều cao: 1,33m Đường kính bình: 299 mm Van chai: QF-2C</p>	SIG	Việt Nam	Bình	5

48	Khí Nitơ	Loại bình: 40 lít Áp suất làm việc: 150 bar = 150 kg/cm <sup>2</sup> Chất liệu bình: 30 CrMo Độ dày bình: 5.7 mm Tiêu chuẩn: ISO 9809 229-40-150 Đặc điểm: Van QF-2D Trọng lượng: 55 kg	SIG	Việt Nam	Bình	6
49	Gas R404A	Gas lạnh R404A bình 13kg	Chemours	Trung Quốc	Bình	3
50	Gas R410A	Gas lạnh R410A bình 13kg	Chemours	Trung Quốc	Bình	4
51	Gas R134A	Gas lạnh R134A bình 13kg	Chemours	Trung Quốc	Bình	3
52	Gas R32	Gas lạnh R32 bình 13kg	Chemours	Trung Quốc	Bình	4
53	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 1MΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Việt Nam	Con	3459
54	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 10Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	3460
55	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 39Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1637
56	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 100KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1185
57	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 150Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1963
58	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 220Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2879
59	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 330Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	4405
60	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 470Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2909
61	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 560kΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1637
62	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 680Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1637
63	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 820Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1637
64	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 1KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2910
65	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 1,2KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1963
66	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 1,5KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1963
67	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 1,8KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1883

68	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 2,2KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	4604
69	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 2,7KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1717
70	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 3,3KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1637
71	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 3,6KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1717
72	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 4,7KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	4179
73	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 5,6KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1717
74	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 6,8KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1637
75	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 8,2KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1637
76	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 10KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2910
77	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 22KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2880
78	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 33KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1659
79	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 47KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1637
80	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 56KΩ ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1637
81	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 100Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2880
82	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 560Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	239
83	Điện Trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 1Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1593
84	Thiếc Hàn	Không chì lfc7 107/ đường kính 0.8mm/ cuộn 1kg	BNF VINA JSC	Hàn Quốc	Cuộn	61
85	Băng Dính 2 Mặt	Băng keo 2 mặt, trắng trong, khổ 48-50mm, cuộn dài 40 yard( 36 mét)	OEM	Việt Nam	Cuộn	39
86	Dây Điện Thoại 4 Ruột	Cuộn 200m	SINO	Hàn Quốc	Cuộn	1
87	Dây Hút Thiếc	Dây hút thiếc Goot Wick 2.5mm - 1.5M (CP-2515) Chiều rộng: 2,5 mm Chiều dài: 1,5 m Chất liệu: Đồng tinh khiết	Goot Wick	Trung Quốc	Cuộn	114
88	Điện Trở Công Suất	0,47 Ω/ 5W, Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	3458

89	Điện Trở Công Suất	Điện trở R470 1225 1 $\Omega$ /5W SMD sai số 1% ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	3228
90	Điện Trở Công Suất	Điện trở R470 1225 2,2 $\Omega$ /5W SMD sai số 1% ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	3228
91	Điện Trở Công Suất	Điện trở công suất, Xuyên lỗ - 4,7 $\Omega$ /5W	OEM	Trung Quốc	Con	2911
92	Điện Trở Công Suất	Điện trở công suất, Xuyên lỗ - 200 $\Omega$ /5W	OEM	Trung Quốc	Con	867
93	Chiết Áp Đơn 5K	Chiết áp đơn 5K Ohm, 3 chân thẳng hàng	OEM	Trung Quốc	Con	1659
94	Biến Trở Vi Chính 5K	Biến trở tinh chỉnh 5K (3296W-502). 3 chân thẳng hàng	OEM	Trung Quốc	Con	819
95	Biến Trở Vi Chính 10K	Biến trở tinh chỉnh 10K (3296W-103), 3 chân thẳng hàng	OEM	Trung Quốc	Con	1144
96	Biến Trở Vi Chính 10K	RS-MP3386-10K	OEM	Trung Quốc	Con	1164
97	Biến Trở Vi Chính 20K	Biến trở tinh chỉnh 20K (3296W-203), 3 chân thẳng hàng	OEM	Trung Quốc	Con	819
98	Biến Trở Vi Chính 50K	Biến trở tinh chỉnh ngang 3296X-503 50K. 3 chân thẳng hàng	OEM	Trung Quốc	Con	822
99	Chiết Áp Đơn 100K Malai	Triết Áp Đơn Chất Lượng Cao. 3 chân thẳng hàng	OEM	Trung Quốc	Con	2045
100	Chiết Áp Đơn 50K Malai	Triết Áp Đơn Chất Lượng Cao. 3 chân thẳng hàng	OEM	Trung Quốc	Con	2044
101	Chiết Áp Đơn 500K Malai	500K $\Omega$ , Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1707
102	Chiết Áp Kép 50K Malai	Chiết áp đôi 50K Ohm. 3 chân thẳng hàng	OEM	Trung Quốc	Con	1707
103	Điện Trở Dán (R 1206)	Điện Trở Dán, 100 $\Omega$	OEM	Trung Quốc	Con	1884
104	Điện Trở Dán (R 1206)	Điện Trở Dán (R 1206), 220 $\Omega$	OEM	Trung Quốc	Con	1885
105	Điện Trở Dán (R 1206)	Điện Trở Dán (R 1206), 330 $\Omega$	OEM	Trung Quốc	Con	388

106	Điện Trở Dán (R 1206)	Điện Trở Dán (R 1206), 470Ω	OEM	Trung Quốc	Con	340
107	Điện Trở Dán (R 1206)	Điện Trở Dán (R 1206), 1kΩ	OEM	Trung Quốc	Con	340
108	Pin Aa	Pin kiềm/Alkaline lr6t/2b; 1.5V	Panasonic	Trung Quốc	Đôi	216
109	Tụ Hóa	1uF/50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2912
110	Tụ Hóa	Tụ Hóa 10uF/50V ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2915
111	Tụ Hóa	Tụ Hóa 100uF/50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	4109
112	Tụ Hóa	Tụ Hóa 470uF/50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2613
113	Tụ Hóa	Tụ Hóa 1000uF/50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2938
114	Tụ Hóa	Tụ Hóa 2200uF/50V ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2938
115	Tụ Hóa	Tụ Hóa 2,2uF/50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2613
116	Tụ Hóa	4,7u/50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2861
117	Tụ Gốm	Tụ gốm 100 10pF/50V ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2938
118	Tụ Gốm	Tụ gốm 102 1000pF/50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2938
119	Tụ Gốm	Tụ gốm 103 10nF 50V ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2938
120	Tụ Gốm	Tụ gốm 104 100nF 50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2937
121	Tụ Gốm	Tụ gốm 333 33nF 50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	2938
122	Tụ Gốm	Tụ gốm 203 20nF 50V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	4434
123	Cuộn Cảm Vạch Màu	1mH; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	3225
124	Cuộn Cảm Vạch	Cuộn Cảm Vạch 470UH 1/4W	OEM	Trung Quốc	Con	3286
125	Cuộn Cảm Vòng Màu	Cuộn Cảm Vạch 10mH 1W	OEM	Trung Quốc	Con	2863
126	Diode	Diode 1A/1000V; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	4412

127	Diode	Led 7 thanh 3 số A chung 0.28 inch đỏ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	472
128	Diode	Led 7 thanh 3 số K chung 0.28 inch; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1272
129	Diode	Zener 4.5; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	4412
130	Led 7 Thanh	Anot Chung, 0,56 inch; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1282
131	Led 7 Thanh	K Chung, 0,56 inch; Xuyên lỗ	OME	Trung Quốc	Con	1170
132	Led 7 Thanh	0.56inch Anot Chung - Sáng Đỏ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1188
133	Led Đơn	Trắng, 5mm; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1170
134	Led Đơn	Xanh lá, 5mm; Xuyên lỗ	OME	Trung Quốc	Con	1498
135	Led Đơn	Đỏ, 5mm; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	3267
136	Led Đơn	Vàng, 5mm; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	3266
137	Led Đơn	Xanh dương, 5mm; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	3218
138	Thyristor	Thyristor 2P4M Điện áp: 400V Dòng điện: 2A	OEM	Trung Quốc	Con	2666
139	Triac	Triac BT136 Điện áp cực đại: 600V - Điện áp kích hoạt: 1.5V - Dòng cực đại: 4A	OEM	Trung Quốc	Con	2666
140	Triac	"Triac BT12A Điện áp cực đại: 600A Dòng điện thuận cực đại: 12A Điện áp điều khiển mở van: 1.3V Dòng điều khiển mở van: 50mA Nhiệt độ làm việc: -40oC ~ 125oC"	OEM	Trung Quốc	Con	1122
141	Diac	Diac DB3 DO - 35	OEM	Trung Quốc	Con	2666

142	Transistor	Transistor PNP - C1815 Loại transistor PNP Điện áp C-E là: -50 V Điện áp C-B là: -50 V Điện áp E-B là: -5 v Dòng điện cực thu: -0.15 A	Toshiba	Trung Quốc	Con	4494
143	Transistor	Loại transistor PNP - A564 Điện áp Vc-b: -25V. Điện áp Vc-e: -25V. Điện áp Ve-b: -7V. Dòng Ic: -100mA. Công suất chân C: 400mW.	OEM	Trung Quốc	Con	4458
144	Transistor	Transistor PNP - A1015 Điện áp CE cực đại :50V Dòng điện cực đại:0.15A Loại chân:DIP	OEM	Trung Quốc	Con	2961
145	Transistor	Loại trans:NPN - S9014 Điện áp CE cực đại :25V Dòng điện cực đại:0.1A Loại chân:Cắm DIP	OEM/	Trung Quốc	Con	2987
146	Transistor	"Transistor H1061 Điện áp : + UCEO = 100V + UCBO = 80V + UEBO = 5V - Dòng IC = 4A (max) - Hệ số khuếch đại: >60 - Nhiệt độ làm việc: -65° ~ 150°	OEM	Trung Quốc	Con	2938
147	Transistor	Transitor A671 Điện áp: VCBO= -50V VCEO= -50V VEBO= -4V	OEM	Trung Quốc	Con	2938
148	Transistor	Transistor PNP- BC558 Dòng cực tiểu 3mA Dòng cực đại 30A	OEM	Trung Quốc	Con	2951

149	Transistor	Transistor NPN - 2N 3904 Dòng liên tục (IC) là 200mA Điện áp VBE: 6V Điện áp VCE: 40V Điện áp VCB: 60V	OEM	Trung Quốc	Con	2998
150	Transistor	"Loại Transistor PNP - 2N 3906 Dòng Ic max 200 mA Điện áp Vce max 40 V Điện áp Vce max Ib, Ic 400mV @5mA, 50mA Dòng điện Cutoff Ic max 50nA	OEM	Trung Quốc	Con	1212
151	Transistor	NPN TIP 41 Điện áp Collector-Emitter: 100 V Điện áp Collector-Base: 100 V Điện áp Emitter-Base: 5 V Dòng Collector: 6 A	OEM	Trung Quốc	Con	2938
152	Transistor	Loại transistor: PNP - TIP 42 Dòng thu tối đa (IC): -6A Điện áp cực thu - cực phát tối đa (VCE): -100V Điện áp cực thu - cực gốc tối đa (VCB): -100V Điện áp cực phát - cực gốc tối đa (VEBO): -5V	OEM	Trung Quốc	Con	2894
153	Transistor	Transistor NPN 1A 160V TO92	OEM	Trung Quốc	Con	4403
154	Ic Tạo Xung	IC 555, DIP Dải điện áp hoạt động: 4.5V đến 15V. Dòng tải đầu ra cao: 200mA	OEM	Trung Quốc	Con	2256
155	Ic Tạo Xung	LM556, DIP	OEM	Trung Quốc	Con	2236
156	Ic Công Suất	TDA 2003 Dòng điện đầu ra lắp lại: 3.5A Dòng điện đầu ra cực định: 4.5A	OEM	Trung Quốc	Con	884

		Công suất ở 900C đạt: 20W				
157	Ic Khuếch Đại Thuật Toán	IC khuếch đại thuật toán IC HA17741, xuyên lỗ Điện áp cung cấp max: +/- 18V (Vcc) Công suất cực đại: 500mW Dải nhiệt độ hoạt động: 0 ~ 70oC	OEM	Trung Quốc	Con	468
158	Ic Khuếch Đại Thuật Toán	LM386, DIP	OEM	Trung Quốc	Con	1768
159	Ic Khuếch Đại Thuật Toán	LM324, DIP	OEM	Trung Quốc	Con	748
160	Ic Khuếch Đại Thuật Toán	TL082, DIP	OEM	Trung Quốc	Con	1768
161	Cáp Mạng	COMMSCOPE Category 6A FTP (XG) Cable, 4- Pair, 23AWG, Solid, LSZH, 305m, White (CABLE, CAT6A, 4FTP, 23AWG, LSZH, WHITE)/ 8 lõi đồng nguyên chất	FPT	Việt Nam	Mét	419
162	Ic Nguồn	IC Nguồn 7915 1.5A	OEM	Trung Quốc	Con	543
163	Ic 741	UA741/UA741CN/UA741 CP IC Khuếch đại thuật toán DIP-8	OEM	Trung Quốc	Con	3780
164	Ic Khuếch Đại	LM311N	OEM	Trung Quốc	Con	33
165	Ic Khuếch Đại	LM358	OEM	Trung Quốc	Con	1757
166	Led 7 Thanh 4 Số	5461BS Anot Chung có hai chấm - A2H6	OEM	Trung Quốc	Con	66
167	Led Phát Hồng Ngoại	LED Phát Hồng Ngoại 5mm 940nm, Đường kính: 5mm, bước sóng: 940nm, 100mA	OEM	Trung Quốc	Con	64
168	Led Thu Hồng Ngoại	Led Thu Hồng Ngoại 5MM	OEM	Trung Quốc	Con	64
169	Led Dán (Xanh, Đỏ Vàng)	Loại led dán SMD 0805	OEM	Trung Quốc	Con	340

170	Led Dây (Smd5050 )	RGB 5050 SMD 5x5mm	OEM	Trung Quốc	Con	340
171	Tụ Dán	dán - 0805 - 33pF	OEM	Trung Quốc	Con	340
172	Led Đỏ	Dán - SMD 0805	OEM	Trung Quốc	Con	1121
173	Điện Trở Dán (0805)	Trở 330R	OEM	Trung Quốc	Con	1122
174	Điện Trở Dán (0805)	Trở 2k2	OEM	Trung Quốc	Con	1122
175	Điện Trở Dán (0805)	Trở 1k	OEM	Trung Quốc	Con	2618
176	Điện Trở Dán (0805)	Trở 10k	OEM	Trung Quốc	Con	1122
177	Điện Trở Dán (0805)	Trở 4R7	OEM	Trung Quốc	Con	1122
178	Điện Trở Dán (2512)	Trở 10R	OEM	Trung Quốc	Con	1122
179	Điện Trở Dán (0603)	Trở 22R, 1%	OEM	Trung Quốc	Con	1122
180	Điện Trở Dán (0603)	Trở 1.5k, 1%	OEM	Trung Quốc	Con	1122
181	Ic 4001	dán, SOP-14	OEM	Trung Quốc	Con	65
182	Micro Usb	MK5P 5P chân dán chốt cắm DIP đóng dây	OEM	Trung Quốc	Con	33
183	Chip Stm32F10 3C8T6	LQFP48	OEM	Trung Quốc	Con	11
184	Chip Stm32F10 3Vet6	LQFP100	OEM	Trung Quốc	Con	11
185	Chip Stm32F40 7Vet6	LQFP-100	OEM	Trung Quốc	Con	11
186	Tụ 104	Tụ sứ vàng 104		Trung Quốc	Con	275
187	Thạch Anh	HC-49S	OEM	Trung Quốc	Con	60

	8Mhz					
188	Thạch Anh 25Mhz	HC-49S	OEM	Trung Quốc	Con	19
189	Phíp Đồng Làm Mạch In Thủ Công	Phíp Đồng 1 mặt A4 (20x30cm)	OEM	Trung Quốc	Tấm	147
190	Chip Pic 18F4520	P DIP 40	OEM	Trung Quốc	Con	182
191	Chip Pic 18F2431	P DIP 28	OEM	Trung Quốc	Con	11
192	Chip Dspic30F 3010-20I/Sp	P DIP 28	OEM	Trung Quốc	Con	10
193	Mc33035 Dw	PDIP-24	OEM	Trung Quốc	Con	10
194	Chip Stm32H7 50Vbt6	LQFP-100	OEM	Trung Quốc	Con	11
195	Chip Stm32H5 63Zit6	LQFP-144	OEM	Trung Quốc	Con	11
196	Chip Stm32F42 9Zit6	LQFP-144	OEM	Trung Quốc	Con	11
197	Quang Trở	DIP2	OEM	Trung Quốc	Con	5
198	Quạt Tản Nhiệt	4x4x1Cm 5V 0.6W	Sunon	Trung Quốc	Con	32
199	Diode Zener	5V	OEM	Trung Quốc	Con	4397
200	Nước Rửa Mạch (Acetone)	Nước Rửa Mạch Thành phần Acetone Dung tích: 300mL/chai	OEM	Việt Nam	Lít	18
201	Dây Que Đo Đồng Hồ Vạn Năng	Dây đồng hồ vạn năng loại tốt 1000V 20A đầu nhọn/ Que đo đồng hồ 1000V 20A	OEM	Trung Quốc	Chiếc	220

202	Dây Que Đo Máy Hiện Sóng	Đóng gói 1 cặp Que đo máy hiện sóng 100Mhz P6100 P6100 Dải tần số : 100MHZ Trở kháng vào:10MΩ(1:10,1MΩ(1:1) Điện dung đầu vào : 18pF (1:10) , 90pF(1:1) Dải điện áp: 600V ( 10:1 ), 300V (1:1) Thời gian đáp ứng : 3.5ns ( 10:1 ), 58ns (1:1)	OEM	Trung Quốc	Chiếc	283
203	Bo Mạch Test (Breadboard)	Board Test Số điểm trên test board: 830 điểm. Kích thước: 165 x 55 x 10 mm	Import	Trung Quốc	Chiếc	582
204	Kéo	- Lưỡi kéo: Được làm từ thép SK5, một loại thép cứng và sắc bén, giúp cắt chính xác và lâu mòn. - Cán kéo: Thường được làm từ nhựa PP (polypropylene) hoặc TPR(thermoplastic rubber), có độ bám tốt và chống trơn trượt, giúp người dùng thao tác dễ dàng và thoải mái - Chiều dài: 170mm - Trọng lượng: 55g	Yato	Trung Quốc	Chiếc	146
205	Panh Kẹp Linh Kiện	Nhíp kẹp linh kiện điện tử Vetus ESD-12 Kích thước: 14cm Chất liệu: Thép không gỉ Đầu mịn mài - chống tĩnh điện Màu: Đen	Vetus	Trung Quốc	Chiếc	411
206	Biến Trở	JoyStick PS2	OEM	Trung Quốc	Chiếc	66
207	Phíp Đồng Lỗ (Tập Hàn)	Phíp Đồng Đục Lỗ 2 Mặt PCB Xanh Tốt 1.6mm; 50x70mm	OEM	Trung Quốc	Cái	975

208	Giấy Ráp Thường A4	Giấy ráp khổ A4 Kích thước A4 _ 230mm x 280mm (A4), 9inches x 11inches	OEM	Việt Nam	Cái	92
209	Mũi Khoan Cnc	1.2mm	OEM	Trung Quốc	Cái	49
210	Mũi Khoan Cnc	1.5mm	OEM	Trung Quốc	Cái	49
211	Mũi Khoan Cnc	2mm	OEM	Trung Quốc	Cái	49
212	Bàn Phím Ma Trận Số 4X4	keypad - S2H4	OEM	Trung Quốc	Cái	30
213	Biến Áp	Biến áp cách ly 1 Pha 220V ra 12V480VA (40A)	OEM	Việt Nam	Cái	75
214	Bộ Bàn Phím Máy Tính Để Bàn	Chuẩn bàn phím: có dây. Chuẩn giao tiếp: USB. Màu sắc: Đen.	Cắm cổng USB	Trung Quốc	Cái	35
215	Bộ Bàn Phím Máy Tính Để Bàn	Chuẩn bàn phím: có dây. Chuẩn giao tiếp: USB. Màu sắc: Đen.	Logitech	Trung Quốc	Chiếc	1
216	Cảm Biến Nhiệt Độ - Độ Ẩm	Cảm biến độ ẩm và nhiệt độ Điện áp hoạt động: 5VDC Chuẩn giao tiếp: TTL, 1 wire. Khoảng đo độ ẩm: 20%-80%RH sai số $\pm 5\%RH$ Khoảng đo nhiệt độ: 0-50°C sai số $\pm 2^\circ C$ Tần số lấy mẫu tối đa 1Hz (1 giây/lần)	OEM	Trung Quốc	Cái	61

217	Cảm Biến Quang	<p>Nguồn cấp: 12-24VDC  Dòng tiêu thụ: 100mA  Sử dụng LED hồng ngoại bước sóng 660nm, thời gian đáp ứng 2.5ms  Khoảng cách phát hiện: 30cm  Kích thước đầu cảm biến: 50x 50x 18mm  Chiều dài dây điện: 1m  Khối lượng: 100g</p>	OMRON	Trung Quốc	Cái	142
218	Chuột Máy Tính Để Bàn Có Dây	Cắm cổng USB	OEM	Trung Quốc	Cái	60
219	Đầu Code Rj 11	Đầu Code Rj 11	OEM	Trung Quốc	Cái	120
220	Đầu Mỏ Hàn Nhiệt	(900M-T-1.2D)	HAKKO	Trung Quốc	Cái	211
221	Đầu Mỏ Hàn Dao	936 (900M-T-K)	936 (900M-T-K)	Trung Quốc	Cái	211
222	Đầu Mỏ Hàn Xung				Cái	211
223	Hút Thiếc	<p>Hút thiếc Nhật GOOT-GS100  Dài: 330mm, khoảng hút chỉ 240mm, đường kính 23mm</p>	TAIYO	Trung Quốc	Cái	335
224	Module Cảm Biến Chuyển Động Pir	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm Biến Thân Nhiệt Chuyển Động</li> <li>- Phạm vi phát hiện: góc 360 độ hình nón, độ xa tối đa 6m.</li> <li>- Nhiệt độ hoạt động: 32-122 ° F(50°C)</li> <li>- Điện áp hoạt động: DC 3.8V – 5V</li> <li>- Mức tiêu thụ dòng: ≤ 50 uA</li> <li>- Thời gian báo: 30 giây có thể tùy chỉnh bằng biến trở.</li> </ul>	OEM	Trung Quốc	Cái	32
225	Mũi khoan	khoan sắt, đường kính 0,8mm	OEM	Trung Quốc	Cái	94
226	Mũi khoan	khoan sắt, đường kính 2mm	OEM	Trung Quốc	Cái	47
227	Pin Cmos	CR-2032 3V Panasonic	OEM	Trung	Cái	119

		Lithium Battery		Quốc		
228	Mạch Nạp St Link V2	Nạp chip ARM	OEM	Trung Quốc	Cái	72
229	Mini Usb	kiểu chân dán MK5P 5P	OEM	Trung Quốc	Cái	66
230	Cổng Usb Type-C 3.1	chân dán 16P SMD 4 chốt cắm thẳng	OEM	Trung Quốc	Cái	66
231	Mạch Nạp Pic Kit 2	Nạp chip PIC	OEM	Trung Quốc	Cái	62
232	Dây Usb Nối Dài	Một đầu đực, một đầu cái - Chuẩn A dài 2m USB 2.0 dài 2m 10316 M ugreen	ugreen	Trung Quốc	Cái	48
233	Cáp Usb 3.0 To Usb Type-C	Dài 2m chính hãng Ugreen 20884	Ugreen	Trung Quốc	Cái	66
234	Usb To Com	Module USB - TTL232 (CP2102)	OEM	Trung Quốc	Cái	55
235	Modul I2C	Module thời gian thực Tiny RTC I2C	OEM	Trung Quốc	Cái	31
236	Dây Cắm Breadboard	Dây Cắm Breadboard đực , 40 Sợi, dây lõi đồng nhiều sợi có độ dẫn điện cao, mỗi tiếp xúc chắc chắn, độ dài 20cm	OEM	Trung Quốc	Cái	1350
237	Dây Cắm Breadboard	Dây Cắm Breadboard đực cái 20cm 40 sợi loại tốt (M-F Jumper Wire) được sử dụng với Breadboard để kết nối các module và linh kiện điện tử với nhau, dây có chất lượng tốt với lõi đồng giúp dây mềm, khó đứt. Một bó có 40 dây. Dây lõi đồng nhiều sợi có độ dẫn điện cao, mỗi tiếp xúc chắc chắn, độ dài 20cm, có nhiều màu sắc khác nhau (10 màu).	OEM	Trung Quốc	Cái	619

238	Dây Cắm Breadboard	Dây Cắm Breadboard cái cái 20cm 40 sợi loại tốt (F-F Jumper Wire) được sử dụng với Breadboard để kết nối các module và linh kiện điện tử với nhau, dây có chất lượng tốt với lõi đồng giúp dây mềm, khó đứt. Một bó có 40 dây. Dây lõi đồng nhiều sợi có độ dẫn điện cao, mỗi tiếp xúc chắc chắn, độ dài 20cm, có nhiều màu sắc khác nhau (10 màu).	OEM	Trung Quốc	Cái	633
239	Cảm Biến Nhiệt Độ	LM35	OEM	Trung Quốc	Cái	63
240	Cảm Biến Ánh Sáng	Cảm Biến Ánh Sáng Photodiode Relay - Điện áp sử dụng: 5VDC - Dòng điện: 100mA - Ngõ ra: tiếp điểm relay NO - COM - NC - Tải ngõ ra: 250VAC - 10A/ 30VDC - 10A - Kích thước PCB: 50 x 26mm - Có 4 lỗ ốc 3mm ở 4 góc	OEM	Trung Quốc	Cái	1426
241	Module Cảm Biến Hồng Ngoại Chữ U	U ITR9608 - 5A1	OEM	Trung Quốc	Cái	30
242	Mạch Thu Phát Rf 2.4Ghz	NRF24L01 + PA + LNA Anten Rời	OEM	Trung Quốc	Cái	27
243	Mạch Thu Phát Bluetooth	JDY-24M	OEM	Trung Quốc	Cái	26
244	Mạch Thu Phát Wifi	ESP 32 WROOM - 32D	OEM	Trung Quốc	Cái	26
245	Modul Điều Khiển Động Cơ Bldc	B-G431B-ESC1 (Discovery kit with STM32G431CB MCU)	OEM	Trung Quốc	Cái	11
246	Hộp Nút Nhấn	Hộp nút nhấn đảo chiều 3 nút TPB-3 3A 250VAC	OEM	Trung Quốc	Cái	55

247	Tô Vít Đa Năng 2 Trong 1	2 cạnh và 4 cạnh 20x4x4mm	OEM	Trung Quốc	Cái	94
248	Aptomat 2 Pha	SC68N 2P16A - 2P63A	SINO	Trung Quốc	Cái	12
249	Loa 8Ohm/15 W	- Kích thước loa: đường kính loa: 8cm + độ sâu loa: 4cm - Công suất: 15W~20W - Trở kháng: 8 ohm - Xương loa: thép đen cao cấp, màng chất lượng cao, nam châm to cao cấp. - Đặc điểm: âm ra rất trong, sáng và tiếng bass khá chắc - Thích hợp làm loa Sub, loa bluetooth, loa vi tính,...	OEM	Trung Quốc	Cái	44
250	Jack 3.5Mm Đục	Jack Đục 3.5mm 4 Khấc Có Mic	STEREO	Trung Quốc	Cái	263
251	Dây Que Đo Máy Phát Xung	Que đo (Probe) Oscilloscope 60MHz	OEM	Trung Quốc	Cái	291
252	Miếng Tản Nhiệt Nhôm Tda2003	Nhôm tản nhiệt kích thước 3x3.3x1.8cm	OEM	Trung Quốc	Cái	442
253	Kit Arduino	Arduino UNO R3 DIP Kèm cáp	OEM	Trung Quốc	Cái	30
254	Cáp Chuyển Đổi Usb	Cáp USB từ 2.0 -> 3.0	OEM	Trung Quốc	Cái	30
255	Contacto	40A AC 220V - 2NO+2NC	LS	Trung Quốc	Cái	78
256	Dụng Cụ Khoan Mini (Khoan Mạch In)	Bộ máy khoan mạch in mini kèm các đầu kẹp cho mũi khoan 0.5mm/1mm/1.5mm /2.4mm/3.2mm	Import	Trung Quốc	Bộ	49
257	Module Cảm Biến Ánh Sáng	dùng photodiode - B8H25	OEM	Trung Quốc	Bộ	30
258	Module Gsm/Gps	SIMCOM SIM808	OEM	Trung Quốc	Bộ	62

259	Modul Cảm Biến Khoảng Cách	Cảm biến siêu âm. Điện áp: 5V DC Dòng hoạt động: < 2mA Mức cao: 5V Mức thấp: 0V Góc tối đa: 15 độ Khoảng cách: 2cm – 450cm (4.5m)	Ultrasonic	Trung Quốc	Bộ	11
260	Pin AAA	Pin AAA ví 4 viên Loại pin: Pin kiềm / Alkaline • Điện thế: 1.5 V Kích thước: Pin AAA/ Pin đũa/Pin LR03	Panasonic	Nhật Bản	Đôi	11
261	Pin AAA	Pin AAA ví 4 viên Loại pin: Pin kiềm / Alkaline • Điện thế: 1.5 V Kích thước: Pin AAA/ Pin đũa/Pin LR03	Panasonic	Trung Quốc	Đôi	183
262	Cầu chì đồng hồ đo vậ năng	Cầu chì ống thủy tinh 0.5A 250V 5x20mm	OEM	Trung Quốc	Cái	356
263	Điện trở 1/4W	Điện Trở 1/4W - 220KΩ, Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1214
264	Điện trở 1/4W	Điện trở 1/4W. Loại 330Ω ; Xuyên lỗ	OEM	Trung Quốc	Con	1214
265	Adaptor 220/12V/ 5A	Bộ đổi nguồn 220/12V/5A	OEM	Trung Quốc	Bộ	91
266	Chíp dán	Atmel mega 328P	OEM	Trung Quốc	Cái	10
267	Kit STM32F4 01CCU6	Kit phát triển V3.0 STM32F401CCU6	OEM	Trung Quốc	Cái	69
268	Nút ấn kép	XA2EA42; Phi 22, 5A, 220V, 1NO+1NC	Schneider	Trung Quốc	Chiếc	56
269	Aptomat 3 pha	MCB LS BKN-b 32A 3P 10kA	LS	Trung Quốc	Chiếc	75
270	Role bảo vệ mất pha+đế	AC, ba pha, 380V; 3A	CHINT	Trung Quốc	Chiếc	36

271	FPGA Development Board Artix-7-100T	<p>"Có 15,850 slice, mỗi slice chứa bốn LUT 6 đầu vào và 8 flip-flop          Có 4,860 Kbits RAM khối tốc độ cao          Có 5 ô quản lý xung (CMT), mỗi ô trang bị một bộ khóa pha PLL (phase-locked loop) và bộ quản lý xung chế độ hỗn hợp (6 CMT).          Có 240 slice DSP.          Tốc độ xung nội: 450 MHz.          Bộ chuyển đổi analog sang digital trên chip (XADC)          Có thể lập trình qua JTAG và Flash Quad-SPI          256MB DDR3L với bus 16 bit          16MB Flash Quad-SPI          Lập trình JTAG qua cổng USB          Cấp nguồn từ USB hoặc từ nguồn 7V đến 15V          Ethernet 10/100 Mbps          Chuyển đổi USB-UART"</p>	Xilinx	Trung Quốc	Chiếc	43
272	Luckfox Pico Plus	Linux Micro Development Board, Integrates ARM Cortex-A7/RISC-V MCU/NPU/ISP Processors, With Ethernet Port	Luckfox	Trung Quốc	Chiếc	31

273	ESP32-CAM	<p>"Thông số cơ bản của Esp-32:          IC chính: ESP32-S (AI-Thinker)          Module Wi-Fi BT SoC          802.11 b/g/n/e/i          CPU 32-bit công suất thấp, cũng có thể phục vụ bộ xử lý ứng dụng          Tốc độ đồng hồ lên đến 160MHz, sức mạnh tính toán lên đến 600 DMIPS          Tích hợp 520 KB SRAM, 4MPSRAM bên ngoài          Dải tần số: 1421 ~ 2484 Mhz          Bluetooth: 4.2 BR/EDR BLE          Hỗ trợ UART / SPI / I2C / PWM / ADC / DAC          Hỗ trợ máy ảnh OV2640 và OV7670, đèn flash tích hợp          Hỗ trợ tải lên WiFi hình ảnh          Hỗ trợ thẻ TF          Hỗ trợ nhiều chế độ ngủ          Nhúng Lwip và FreeRTOS          Hỗ trợ chế độ hoạt động STA / AP / STA + AP          Hỗ trợ cấu hình thông minh / công nghệ AirKiss          Hỗ trợ nâng cấp cục bộ và từ xa cho công nối tiếp (FOTA)"</p>	ESP	Trung Quốc	Chiếc	31
274	Module DHT11	<p>"- Điện áp hoạt động: 3V - 5V (DC)          - Dải độ ẩm hoạt động: 20% - 90% RH, sai số <math>\pm 5\%RH</math>          - Dải nhiệt độ hoạt động: <math>0^{\circ}C \sim 50^{\circ}C</math>, sai số <math>\pm 2^{\circ}C</math>          - Khoảng cách truyền tối đa: 20m"</p>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
275	Module DHT22	<p>"Điện áp hoạt động: 5VDC          - Dải độ ẩm hoạt động: 0% - 100% RH, sai số <math>\pm 2\%RH</math></p>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61

		- Dải nhiệt độ hoạt động: -40°C ~ 80°C, sai số ±0.5°C"				
276	Module DS18B20	"- Kích thước: 28mm x 12mm x10 mm (L x W x H) - Chip chính: 18B20 cảm biến nhiệt độ - Điện áp làm việc: DC 5V - Phạm vi đo nhiệt độ: -55 ~ 125 °C - Sai số cho phép: 0.5"	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
277	Module RTC DS1307	"- 01 IC DS1307 giao tiếp I2C, thạch anh 32768 kHz; - Điện áp làm việc: 3.3V đến 5V; - Có pin dự phòng khi mất điện."	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
278	Mạch Nguồn 5V/3.3V +	"- Điện áp cung cấp: 6,5 - 12V hoặc xài nguồn USB - Điện áp ra: 5V và 3V3 - Dòng tối đa: 700mA"	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
279	Mạch giảm áp Buck DC-DC LM2596 3A	"- Điện áp đầu vào: Từ 3V đến 30V. - Điện áp đầu ra: Điều chỉnh được trong khoảng 1.5V đến 30V. - Dòng đáp ứng tối đa là 3A. - Hiệu suất : 92% - Công suất : 15W - Kích thước: 45 (dài) * 20 (rộng) * 14 (cao) mm"	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
280	Module hiển thị 4 led ma trận MAX7219	"- 4 Led Matrix 8x8 (Cathode chung), 4 IC MAX7219; - Chuẩn giao tiếp : SPI; - Kích thước (cm): 6.3 x 3.5 x 1.5."	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
281	Module 4 nút nhấn độc lập	Số phím: 4 phím. Kích thước: 37 x 15 x 11 mm	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61

282	Module còi buzzer 3-5V	"- Còi buzzer điện áp sử dụng: 3.3~5VDC; - Tín hiệu kích: TTL mức thấp Low 0VDC; - Kích thước: 38 x 13 mm."	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
283	Module HC-SR04	"- Điện áp: 5V DC - Dòng hoạt động: < 2mA - Mức cao: 5V, mức thấp: 0V - Góc tối đa: 15 độ - Đo khoảng cách: 2cm - 450cm (4.5m) - Độ chính xác: 3mm"	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
284	Module MQ-2	"Khoản đo áp suất : 300-1100 hPa ( tương ứng với + 9000 ...- 500m so với mặt nước biển) Độ chính xác tương đối ± 12 hPa (tương ứng với ± 1 m 950 ~ 1050hPa @ 25°C) Độ chính xác tuyệt đối : ± 1 hPa (950 ... 1050 hPa, 0 ~+ 40 ° C) Hệ số bù nhiệt độ: 1.5 Pa/K, ứng với At 12.6cm /K (khoảng 25~40°C tại 900hPa) Khoản đo nhiệt độ: -40- + 85 ° C Điện áp hoạt động: 3V3 Kích thước 11.5 x 14.5mm - Nguồn hoạt động: 5V - Loại dữ liệu: Analog"	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
285	Module BMP280	"- Cảm biến áp suất BMP280-3.3 - Khoản đo áp suất : 300-1100 hPa - Độ chính xác tương đối ± 12 hPa (tương ứng với ± 1 m 950 ~ 1050 hPa @ 25°C) - Độ chính xác tuyệt đối : ± 1 hPa - Hệ số bù nhiệt độ: khoản 25~40°C tại 900hPa - Khoản đo nhiệt độ: -40- + 85 ° C	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điện áp hoạt động: 3V3</li> <li>- Kích thước 11.5 x 14.5mm"</li> </ul>				
286	Module IMU MPU6050	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cảm biến góc GY-25 MPU6050</li> <li>- Input Voltage: 3V ~ 5V (internal low dropout regulator)</li> <li>- Dải đo: <math>\pm 180^\circ</math></li> <li>- Độ phân giải: 0.01°</li> <li>- Độ chính xác: 1°</li> <li>- Số chân: 8 Pin</li> <li>- Chuẩn giao tiếp: I2C, UART</li> <li>- Kích thước: 15.5mm x 11.5mm</li> </ul>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
287	Module LCD16x2 -I2C	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Màn hình LCD 16x2 (HD44780) tích hợp module I2C</li> <li>- Dạng hiển thị: ký tự</li> <li>Hiển thị: 2 dòng, mỗi dòng 16 ký tự</li> <li>- Điện áp hoạt động: 5V DC.</li> <li>- Kích thước Module: 80mm x 35mm x 9mm.</li> </ul>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
288	Module hiển thị 4 led 7 đoạn 74HC595	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiển thị 4 led 7 đoạn (0.36 inch) 74HC595</li> <li>- Tích hợp IC chuyên dụng 74HC595.</li> <li>- Điện áp: 5V hoặc 3V3.</li> <li>- Kích thước: 42 x 24 x 12 mm</li> </ul>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
289	Module Mạch hiển thị 8 led 5mm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mạch hiển thị 8 led 5mm</li> <li>- Điện áp hoạt động : 3.3 - 5VDC</li> <li>- Kích thước: 47mm (chiều dài) * 19mm (chiều rộng) * 1.6mm (độ dày)</li> <li>- Led: màu đỏ</li> </ul>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61

290	Module điều khiển động cơ L298 V2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mạch điều khiển động cơ L298</li> <li>- IC chính: L298 - Dual Full Bridge Driver</li> <li>- Công suất tối đa: 25W 1 cầu</li> <li>- Dòng tối đa cho mỗi cầu H là: 2A</li> <li>- Mức điện áp logic: Low -0.3V~1.5V, High: 2.3V~Vss</li> <li>- Điện áp đầu vào: 5~46VDC</li> <li>- Kích thước: 60mm*54mm</li> </ul>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
291	Động cơ giảm tốc V1 trục kim loại	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Động cơ điện DC</li> <li>- Điện áp hoạt động : 3-6VDC</li> <li>- Dòng điện tiêu thụ: 110-200mA</li> <li>- Tỉ số truyền: 1:48</li> <li>- Tốc độ 200 vòng/phút ở 5V; 90 vòng/phút ở 3V, sai số 10%.</li> </ul>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
292	Module 4 Relay 5V	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mạch 4 relay 5V với opto cách ly kích</li> <li>- Điện áp nuôi mạch: 5VDC.</li> <li>- Dòng tiêu thụ: khoảng 200mA/1Relay</li> <li>- Tín hiệu kích: High (5VDC) hoặc Low (0VDC) chọn bằng Jumper</li> <li>- Tiếp điểm đóng ngắt max: 250VAC-10A hoặc 30VDC-10A</li> <li>- Kích thước: 72 (L) * 55 (W) * 19 (H) mm</li> </ul>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61
293	Module JOYSTIC K PS2 V1.0 – 5 chân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 34x27x35mm</li> <li>- Chân kết nối: 05</li> <li>- Nút nhấn: 01</li> <li>- Hướng điều khiển X và Y</li> <li>- Điện áp vào: 5V</li> </ul>	OEM	Trung Quốc	Chiếc	61

294	Động cơ RC Servo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Động cơ RC Servo 25Kg 180 độ</li> <li>- Điện áp hoạt động : 4,8-6,8VDC</li> <li>- Góc quay : 0~180 độ</li> <li>- Tốc độ hoạt động (5V): 0.15s / 60 độ khi không tải.</li> <li>- Tốc độ hoạt động (6.8V): 0.13s / 60 độ khi không tải</li> <li>- Bánh răng kim loại</li> <li>- Kích thước : 40x20x46mm</li> </ul>		Trung Quốc	Chiếc	61
295	Module LM35	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ số biến đổi tuyến tính: +10 mV/°C;</li> <li>- Tiêu thụ điện năng thấp: 60uA; phạm vi đo nhiệt độ: 0~100 °C; - Độ chính xác: ± 0.5 °C;</li> <li>- Dải điện áp hoạt động rộng: 4 ~ 30V;</li> <li>- Analog output (out)</li> </ul>	Cảm Biến Nhiệt Độ	Trung Quốc	Chiếc	31
296	Module ESP32-WROOM-32	Kit phát triển	Espressif Systems	Trung Quốc	Cái	31
297	Dây điện đơn 1 lõi, 1 x1mm ruột cứng	Dây điện đơn, 1 lõi, ruột cứng, đường kính lõi 1mm, chất liệu lõi 100% đồng, độ cách điện 500v, vỏ bọc nhựa màu đen, cuộn 100 mét	VCSH/Cadisun	Việt Nam	Mét	600
298	Dây điện đơn 1 lõi, 1 x 1.5 mm ruột cứng	Dây điện đơn, 1 lõi, ruột cứng, đường kính lõi 1.5mm, chất liệu lõi 100% đồng, độ cách điện 500v, vỏ bọc nhựa màu đỏ, cuộn 100 mét	VCSH/Cadisun	Việt Nam	Mét	300
299	Dây điện đơn 1 lõi, 1 x 1.5 mm ruột cứng	Dây điện đơn, 1 lõi, ruột cứng, đường kính lõi 1.5mm, chất liệu lõi 100% đồng, độ cách điện 500v, vỏ bọc nhựa màu đen, cuộn 100 mét	VCSH/Cadisun	Việt Nam	Mét	300
300	Dây điện đơn 1 lõi, 1x 2.5mm ruột cứng	Dây điện đơn, 1 lõi, ruột cứng, đường kính lõi 2.5mm, chất liệu lõi 100% đồng, độ cách điện 500v,	VCSH/Cadisun	Việt Nam	Mét	300

		vỏ bọc nhựa màu đỏ, cuộn 100 mét				
301	Dây điện đơn 1 lõi, 1x 2.5mm ruột cứng	Dây điện đơn, 1 lõi, ruột cứng, đường kính lõi 2.5mm, chất liệu lõi 100% đồng, độ cách điện 500v, vỏ bọc nhựa màu đen, cuộn 100 mét	VCSH/Cadisun	Việt Nam	Mét	300
302	Cầu đấu dây Hanyoung - HYT-2012	Cầu đấu dây 12 cực, dòng tải 20A, có nắp đậy bảo vệ	Hanyoung HYT-2012	Hàn Quốc	Cái	300
303	Vít tự khoan 4.8 x 25mm	Vít tự khoan đầu tù( đầu lõi) kích thước trục vít 4.8 mm, dài 25mm, đóng gói hộp 500 cái	Tolsen	Trung Quốc	Hộp	6
304	Vít tự khoan 4.8 x 25mm	Vít tự khoan đầu bằng kích thước trục vít 4.8 mm, dài 25mm, đóng gói hộp 500 cái	Tolsen	Trung Quốc	Hộp	6
305	Máy bắn vít	Điện áp 21vol, tốc độ tối đa 3700prm, loại pin sử dụng 21V- Li ion 4Ah	Dekton	Trung Quốc	Cái	6
306	Găng tay bảo hộ lao động	Chất liệu sợi carbon (10 E6-8) dệt kim tĩnh điện, lòng bàn tay phủ carbon, điện trở cách điện > 1MΩ, size M	Garan	Việt Nam	Đôi	180
307	Thảm cao su chống tĩnh điện	Dạng cuộn, độ dày 2mm, chiều rộng 1.2 mét, chiều dài 10 mét, chất liệu cao su tổng hợp, màu xanh, điện trở mặt trên >> 1MΩ, thời gian khử tĩnh điện <0.1 giây, nhiệt độ làm việc từ -20 độ C đến 70 độ C	ESD RUBBER MAT	Trung Quốc	Cuộn	1
308	Chất ăn mòn	Muối vô cơ dạng khan, tan nhanh trong nước tạo dung dịch axit PH thấp, công thức hoá học FeCl3, qui cách đóng gói : dạng thùng 50 kg, xuất xứ: Trung quốc		Trung Quốc	Thùng	1

309	Mỡ hàn	Không chứa halogen, thân thiện với môi trường, đáp ứng tiêu chuẩn RoHS, không khói, thích hợp cho hàn linh kiện SMD, máy hàn BGA, đóng gói hộp 100 gram, vỏ màu xanh	Mỡ hàn amtech NC-559 - AMS halogen free	Mỹ	Hộp	3
310	Vỏ tủ điện	Kích thước 400x600x250mm, vỏ sơn tĩnh điện, màu ghi, độ dày vỏ 1mm	ENHAT	Việt Nam	Cái	10
311	Bộ mũi khoét lỗ kim loại	Kích thước lỗ khoét từ 19-76mm, mũi khoét hợp kim TCT, đóng gói mỗi bộ 1 hộp 13 mũi	Total	Trung Quốc	Bộ	6
312	Dây điện đơn ruột mềm 1 x 2.5mm	Dây điện đơn ruột mềm, lõi đồng nhiều sợi, tiết diện dây 2.5mm, mức cách điện 750v, vỏ bọc PVC màu đen, cuộn 100 mét	Cadisun	Việt Nam	Mét	300
313	Dây điện đơn ruột mềm 1 x 2.5mm	Dây điện đơn ruột mềm, lõi đồng nhiều sợi, tiết diện dây 2.5mm, mức cách điện 750v, vỏ bọc PVC màu vàng, cuộn 100 mét	Cadisun	Việt Nam	Mét	300
314	Dây điện đơn ruột mềm 1 x 2.5mm	Dây điện đơn ruột mềm, lõi đồng nhiều sợi, tiết diện dây 2.5mm, mức cách điện 750v, vỏ bọc PVC màu xanh, cuộn 100 mét	Cadisun	Việt Nam	Mét	300
315	Dây điện đơn ruột mềm 1 x 2.5mm	Dây điện đơn ruột mềm, lõi đồng nhiều sợi, tiết diện dây 2.5mm, mức cách điện 750v, vỏ bọc PVC màu đỏ, cuộn 100 mét	Cadisun	Việt Nam	Mét	300
316	Dây điện đơn ruột mềm 1 x 4mm	Dây điện đơn ruột mềm, lõi đồng nhiều sợi, tiết diện dây 4mm, mức cách điện 750v, vỏ bọc PVC màu đen, cuộn 100 mét	Cadisun	Việt Nam	Mét	300
317	Dây điện đơn ruột mềm 1 x 4mm	Dây điện đơn ruột mềm, lõi đồng nhiều sợi, tiết diện dây 4mm, mức cách điện 750v, vỏ bọc PVC màu vàng, cuộn 100 mét	Cadisun	Việt Nam	Mét	300

318	Dây điện đơn ruột mềm 1 x 4mm	Dây điện đơn ruột mềm, lõi đồng nhiều sợi, tiết diện dây 4mm, mức cách điện 750v, vỏ bọc PVC màu xanh, cuộn 100 mét	Cadisun	Việt Nam	Mét	300
319	Dây điện đơn ruột mềm 1 x 4mm	Dây điện đơn ruột mềm, lõi đồng nhiều sợi, tiết diện dây 4mm, mức cách điện 750v, vỏ bọc PVC màu đỏ, cuộn 100 mét	Cadisun	Việt Nam	Mét	300
320	Thanh cái tủ điện	Chất liệu đồng, độ dày 8mm, bề rộng 40mm, qui cách đóng gói theo cuộn 40 mét/1 cuộn	Dtech	Việt Nam	Mét	120
321	Thanh ray nhôm	Thanh ray kiểu DIN Rail 35mm dày 1mm, chất liệu nhôm chiều dài 1 mét	LIHHAN RN 01	Việt Nam	Cái	120